

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PLEIKU
TỈNH GIA LAI**

Bản án số: 15/2018/HSST
Ngày 31 tháng 01 năm 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU, TỈNH GIA LAI
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Như Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Bạch Quảng
- Bà Đoàn Thị Bích Hà

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Phạm Thị Ngọc Yến – Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia
phiên tòa: Bà Đinh Thị Hoài Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 01 năm 2018 tại Tòa án nhân dân thành phố Pleiku,
tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:
172/2017/TLST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử
số: 14/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị M - Sinh năm 1980 tại Hà Nam.

Nơi ĐKKHKT: Tổ 13, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Số
107 đường Q, tổ 3, phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Không;
trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con
ông: Nguyễn Khắc H, sinh năm 1946 và bà Bùi Thị H, sinh năm 1958; có chồng
Phạm Mạnh T (đã ly hôn) và 02 con, sinh năm 1998 và năm 2004; tiền án; tiền sự:
Không. Bị cáo đang tại ngoại, có mặt.

2. Huỳnh Thị T - Sinh năm 1985 tại Gia Lai.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 13, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề
nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo;
quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Huỳnh Mai C, sinh năm 1964 và bà Cai Thị T, sinh
năm 1962; có chồng Tổng Xuân T, sinh năm 1977 và 02 con, sinh năm 2012 và
năm 2014; tiền án; tiền sự: Không. Bị cáo đang tại ngoại, có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Đức A, sinh năm 1980. Địa chỉ: Tổ 10, phường I, thành phố
P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

2. Bà Cai Thị T, sinh năm 1962. Địa chỉ: Tổ 8, phường D, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Bùi Anh T, sinh năm 1979. Địa chỉ: Tổ 8, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị M và Huỳnh Thị T có quan hệ quen biết với nhau. Vào ngày 21/6/2017, bà Cai Thị T (sinh năm 1962, trú tại số nhà 03 đường H, tổ 08, phường D, thành phố P, tỉnh Gia Lai; là mẹ của Huỳnh Thị T) do có công việc đi vào thành phố Hồ Chí Minh nên nhờ T đến trông coi căn nhà số 03 đường H, tổ 08, phường D, thành phố P. Trong thời gian trông coi nhà thì T vẫn mở quán cơm bán cho bà T, và M đã đến gặp T để mượn nhờ phòng khách tại nhà số 03 đường H để thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số đề thì được T đồng ý. Từ đó, hàng ngày M đón xe thô (hiện không xác định được họ tên, địa chỉ của những người này) đến nhà bà T và ngồi tại phòng khách để ghi số đề cho khách đến đánh đề, còn T ngồi bán cơm phía trước nhà đồng thời cảnh giới cho M ghi số đề. Cuối ngày sau khi ghi đề cho khách xong, M đem các phôi đề và tiền ghi số đề đến khu vực ngã ba đường Hai Bà Trưng – Hoàng Hoa Thám, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai giao cho người phụ nữ tên Bẩy (hiện chưa xác định được lai lịch và địa chỉ) rồi lấy tiền hoa hồng ghi số đề từ người phụ nữ này.

Vào khoảng 15 giờ ngày 28/6/2017, cũng như những ngày trước đó, M đến số nhà 03 đường H, tổ 08, phường D, thành phố P, tỉnh Gia Lai và ngồi tại phòng khách để ghi số đề cho khách. Đến 16 giờ 45 phút cùng ngày, do không có khách đến ăn cơm nên T đi vào ngồi tại ghế Salon trong phòng khách chỗ M đang ghi số đề, T cầm bút ngồi viết ngày, tháng (28/6) và đài xổ số kiến thiết của tỉnh Khánh Hòa vào các phôi đề giúp cho M đề khi khách đến ghi số đề thì M chỉ ghi các cặp số rồi giao cho khách. Lúc này, có anh Bùi Anh T (sinh năm 1979, trú tại tổ 08, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai) là bạn của M đến chơi và nói chuyện với M. Đến 17 giờ 05 phút cùng ngày, có Nguyễn Đức A (sinh năm 1980, trú tại tổ 10, phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai) đến gặp M và ghi bao lô các số 23, 43, 44, 76 với số tiền 2.000 đồng cho một cặp số, tổng số tiền đánh bao lô là 144.000 đồng (*hình thức đánh bao lô là chọn 02 số sau cùng của tất cả các giải trong kết quả xổ số trong ngày, nếu giải xổ số miền Nam thì có 18 lô, giải xổ số miền Bắc thì có 27 lô; tỉ lệ ăn thua là 01 trúng 70 lần, đánh bao lô thì người đánh đưa tiền theo tỉ lệ 1/13 tương đương 1.000 đồng đưa 13.000 đồng*); ghi đầu đuôi các số 23, 24, 43, 44 và 54, đánh đầu 6.000 đồng và đánh đuôi 6.000 đồng cho một con số, số tiền là 12.000 đồng/con, tổng số tiền A đánh đầu đuôi cho 05 cặp số trên là 60.000 đồng (*hình thức đánh đầu đuôi là đánh 02 số đầu của giải tám và 02 số sau cùng của giải đặc biệt, nếu đánh đầu đuôi thì người đánh đưa tiền theo tỷ lệ 1/1, nếu trúng thì 01 trúng 70 lần*). Tổng số tiền mà A đánh số đề phải trả cho M là 204.000 đồng,

trừ tiền hoa hồng thì A chỉ đưa cho M số tiền là 130.000 đồng. M viết các số trên vào một tờ giấy khổ (6x10)cm, được in giấy than ở phía dưới, sau đó M đưa cho A tờ giấy viết bằng mực bút bi, còn M giữ lại tờ giấy than để đối chiếu. Đến 17 giờ 35 phút cùng ngày, A dò kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Khánh Hòa thì trúng bao lô số 43 với số tiền đã đánh là 2.000 đồng trúng thành số tiền 140.000 đồng nên A đến gặp M để lấy tiền. Lúc này, T vẫn đang ngồi ghi ngày, tháng và đài xổ số vào các phoi đề giúp M thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku phát hiện, bắt quả tang và thu giữ số tiền 7.180.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (trong đó: Số tiền 5.150.000 đồng là tiền M ghi đề cho khách, còn số tiền 2.030.000 đồng là tiền của M), 28 tờ giấy khổ (6x10)cm thu được tại vị trí M ngồi ghi các con số bằng mực giấy than và mực bút bi, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 07 Plus màu hồng, 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng, 02 máy tính hiệu Casio màu đen, 09 cuốn giấy trắng khổ (6x10)cm, 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị M; thu giữ của Nguyễn Đức A 01 tờ giấy A4 và 01 chiếc xe mô tô biển số 77F7-7216, nhãn hiệu Yamaha, màu xanh, số máy 5HU2-01448, số khung 5HU2-01448. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku, Nguyễn Thị M và Huỳnh Thị T đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Qua kiểm tra đối chiếu 28 tờ giấy khổ (6x10)cm (hay còn gọi là phoi đề) đã thu giữ được với kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Khánh Hòa ngày 28/6/2017, xác định số tiền khách đánh đề trúng bao lô theo tỷ lệ 01x70 lần, cụ thể:

Phoi số 03: Trúng bao lô số 83 số tiền 5.000 đồng x 70 = 350.000 đồng.

Phoi số 11: Trúng bao lô số 43 số tiền 2.000 đồng x 70 = 140.000 đồng.

Phoi số 16: Trúng bao lô số 75 số tiền 15.000 đồng x 70 = 1.050.000 đồng.

Phoi số 21: Trúng bao lô số 05 số tiền 5.000 đồng x 70 = 350.000 đồng.

Phoi số 25: Trúng bao lô số 03 số tiền 1.000 đồng x 70 = 70.000 đồng.

Phoi số 28: Trúng bao lô số 41 số tiền 5.000 đồng x 70 = 350.000 đồng.

Tổng số tiền trúng bao lô của 06 phoi đề trên là: 2.310.000 đồng.

Như vậy, số tiền mà khách ghi số đề trúng là 2.310.000 đồng, cộng với số tiền mà trong ngày 28/6/2017 M đã ghi số đề là 5.150.000 đồng, tổng số tiền mà M thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số đề là **7.460.000 đồng**.

Tại bản cáo trạng số 02/CTr-VKS ngày 07/12/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị các cáo Nguyễn Thị M và Huỳnh Thị T, về tội: **“Đánh bạc”** theo quy định tại Khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự.

Diễn biến tại phiên tòa:

Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, ngày 28/6/2017 tại số nhà 03 đường H, tổ 08, phường D, thành phố P, tỉnh Gia Lai, các bị cáo bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku phát hiện, bắt quả tang các bị cáo đang thực hiện hành vi đánh bạc. Cụ thể, Nguyễn Thị M thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số đề, còn Huỳnh Thị T đang cảnh giới và giúp M ghi ngày, tháng, đài xổ số vào trong các phoi đề cho Nguyễn Thị M. Các bị cáo thừa nhận việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku là đúng tội, các bị cáo đã biết sai.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Đức A khai nhận toàn bộ sự việc như nội dung bản cáo trạng. Anh Nguyễn Đức A yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét cho anh được nhận lại chiếc xe mô tô biển số 77F7-7216, nhãn hiệu Yamaha màu xanh, số máy 5HU2-01448, số khung 5HU2-01448 vì đây là xe do anh mượn của người hàng xóm.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Thị M và Huỳnh Thị T, về tội: **“Đánh bạc”** theo quy định tại Khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt.

- Bị cáo Nguyễn Thị M mức án từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án (31/01/2018).

- Bị cáo Huỳnh Thị T mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án (31/01/2018).

Áp dụng khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng, bị cáo Huỳnh Thị T từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng sung công quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị M 2.030.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 07 Plus màu hồng, 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng; 01 Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị M.

- Tịch thu sung công quỹ 5.150.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam của bị cáo Nguyễn Thị M.

- Tịch thu, tiêu hủy 28 tờ giấy khổ (6x10)cm ghi các con số bằng mực giấy than và mực bút bi; 01 tờ giấy A4 thu giữ của Nguyễn Đức A; 02 máy tính hiệu Casio màu đen, 09 cuốn giấy trắng khổ (6x10)cm.

Các bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đã sai và hối hận về việc làm của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và cho các bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Lời khai của các bị cáo, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Thị M và Huỳnh Thị T phạm tội như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 28/6/2017, tại số nhà 03 đường H, Tổ 08, phường D, thành phố P, tỉnh Gia Lai, khi Nguyễn Thị M đang ngồi tại phòng khách thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số đề, còn Huỳnh Thị T đang canh giới và giúp M ghi ngày, tháng, đài xổ số vào trong các phôi đề cho Nguyễn Thị M thì bị phát hiện và thu giữ toàn bộ vật chứng. Số tiền mà bị can Nguyễn Thị M có được từ việc ghi số đề là 5.150.000 đồng.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Thị M và Huỳnh Thị T phạm tội **“Đánh bạc”** theo quy định tại Khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật, đúng người, đúng tội.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến nếp sống văn minh, xâm phạm trật tự an toàn công cộng. Các bị cáo đều nhận thức được đánh bạc dưới hình thức ghi số đề là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vì lợi ích cá nhân nên các bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, trong đó bị cáo Nguyễn Thị M là người đóng vai trò chủ mưu, khởi xướng và trực T thực hiện hành vi ghi số đề, bị cáo Huỳnh Thị T giữ vai trò là người giúp sức, cung cấp địa điểm, canh giới và ghi ngày, tháng, đài xổ số vào trong các phôi đề giúp cho bị cáo Nguyễn Thị M. Do vậy mức hình phạt của bị cáo Nguyễn Thị M cần phải cao hơn mức hình phạt của bị cáo Huỳnh Thị T.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các bị cáo đều có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo Huỳnh Thị T còn nuôi con nhỏ nên không cần thiết cách ly các bị cáo khỏi xã hội cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đã nâng mức khởi điểm để truy cứu trách nhiệm [hình sự](#) về tội “Đánh bạc” từ 2.000.000 đồng lên 5.000.000 đồng đối với người phạm tội lần đầu. Nên căn cứ thêm quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt theo hướng có lợi cho các bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M 5.000.000đồng (Năm triệu đồng), bị cáo Huỳnh Thị T 3.000.000đồng (Ba triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

[5] Về vật chứng vụ án:

- Đối với số tiền thu giữ của bị cáo M 7.180.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, trong đó:

+ Số tiền 5.150.000 đồng là số tiền mà bị cáo M đã ghi đề cho khách vào ngày 28/6/2017 mà có, đây là số tiền bị cáo thu lợi bất chính nên cần tịch thu sung công quỹ.

+ Số tiền 2.030.000 đồng là tiền của bị cáo M, không liên quan đến hành vi phạm tội. Tuy nhiên cần bảo thủ để đảm bảo cho thi hành án.

- Đối với 28 tờ giấy khổ (6x10)cm ghi các con số bằng mực giấy than và mực bút bi; 01 tờ giấy A4 thu giữ của Nguyễn Đức A; 09 cuốn giấy trắng khổ (6x10)cm; 02 máy tính hiệu Casio màu đen do M sử dụng để thực hiện hành vi ghi số đề cho khách. Không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 07 Plus màu hồng, 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng. Đây là điện thoại của bị cáo M không liên quan đến hành vi phạm tội. Nên trả lại cho bị cáo M.

- 01 Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị M, đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội. Nên trả lại cho bị cáo M.

[6] Về vấn đề khác:

Đối với chiếc xe mô tô biển số 77F7-7216, nhãn hiệu Yamaha màu xanh, số máy 5HU2-01448, số khung 5HU2-01448 do Nguyễn Đức A sử dụng làm phương tiện đi thực hiện hành vi ghi số đề. Do hiện chưa xác minh được chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku đang T tục tạm giữ để xác minh, làm rõ và xử lý sau.

Đối với việc bị can Nguyễn Thị M và Huỳnh Thị T khai nhận vào trước ngày 28/6/2017, bản thân bị can Nguyễn Thị M đã thực hiện việc ghi số đề tại số nhà 03 đường H, Tổ 08, phường D, thành phố P, tỉnh Gia Lai trong thời gian từ ngày 21 đến ngày 27/6/2017, tuy nhiên qua điều tra xác định: Ngoài lời khai nhận này của các bị can thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku cũng không thu thập được các chứng cứ nào khác để chứng minh về việc này, do đó chưa có cơ sở để xác định về nội dung lời khai này của các bị can. Đối với vấn đề này, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku đang T tục điều tra, xác minh làm rõ để có cơ sở xử lý sau.

Đối với bà Cai Thị T - là chủ số nhà 03 đường H, Tổ 08, phường D, thành phố P, tỉnh Gia Lai, do không biết việc bị can Huỳnh Thị T đã cho bị can Nguyễn Thị M đến nhà ở của bà để ghi số đề nên không có căn cứ để xử lý đối với bà Cai Thị T theo quy định.

Đối với Nguyễn Đức A - là người đã đến đánh số đề vào ngày 28/6/2017 với bị can Nguyễn Thị M. Do số tiền mà An dùng đánh bạc là 204.000 đồng, đồng thời bản thân An chưa có tiền án về Tội đánh bạc hoặc Tội gá bạc, nên không có đủ cơ sở để khởi tố đối với Nguyễn Đức A về Tội đánh bạc. Do đó, Cơ quan Cảnh sát

điều tra Công an thành phố Pleiku đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Đức A.

Đối với người phụ nữ tên Bảy - là người mà theo bị can Nguyễn Thị M khai đã nhận tiền và các phôi đề do M ghi số đề giao. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được, nên đang T tục xác minh, làm rõ để có cơ sở xử lý sau đối với người này.

Đối với những người đến đánh số đề với bị can Nguyễn Thị M vào ngày 28/6/2017, do hiện chưa xác minh được lai lịch và địa chỉ của những người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku đang T tục xác minh, làm rõ để có cơ sở xử lý sau.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 và khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị M và Huỳnh Thị T phạm tội “*Đánh bạc*” .

Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Thị M 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án (31/01/2018).

Giao bị cáo Nguyễn Thị M cho Ủy ban nhân dân phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

- Bị cáo Huỳnh Thị T 03 (Ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án (31/01/2018).

Giao bị cáo Huỳnh Thị T cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M 5.000.000đồng (**Năm triệu đồng**) sung công quỹ Nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị T 3.000.000đồng (**Ba triệu đồng**) sung công quỹ Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

- Tịch thu sung công quỹ số tiền 5.150.000 đồng của bị cáo Nguyễn Thị M.

- Bảo thủ số tiền 2.030.000 đồng của bị cáo Nguyễn Thị M để đảm bảo cho

thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy 28 tờ giấy khổ (6x10)cm ghi các con số bằng mực giấy than và mực bút bi; 01 tờ giấy A4 thu giữ của Nguyễn Đức A; 09 cuốn giấy trắng khổ (6x10)cm; 02 máy tính hiệu Casio màu đen,

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị M 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 07 Plus màu hồng, 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng và 01 Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị M.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận nhận vật chứng, tài sản ngày 21/12/2017 giữa Công an thành phố Pleiku và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai)

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Thị M và bị cáo Huỳnh Thị T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (**Hai trăm nghìn đồng**) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku;
- Công an thành phố Pleiku;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đinh Thị Như Phượng